

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA - TỈNH PHÚ THỌ
Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 29/01/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Hóa

2. Ông Ngô Ngọc Khương

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng - Thư ký tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST - HS, ngày 04 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo

1. Họ và tên: **Trần Khắc M**, sinh ngày 10/11/1980 tại xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 7 xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Q, sinh năm 1952 và bà Đoàn Thị M, sinh năm 1956; Vợ: Mao Thị Thu H, sinh năm 1985. Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/8/2023 đến ngày 07/9/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trạm tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **Trần Hoàng L**, sinh ngày 11/10/1981 tại xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu 4 xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc Đ (Đã chết) và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1938; Vợ: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1983. Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013; Anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ sáu; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/8/2023 đến ngày 07/9/2023 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng L là bà Bùi Thị Thanh Nga - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 29/8/2023 tại đoạn đường dân sinh thuộc khu 7, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa phát hiện và bắt quả tang Trần Khắc M, sinh năm 1980, ở khu 7, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Hoàng L, sinh năm 1981, ở khu 4, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của L 03 gói gồm: 02 gói giấy có mặt trong màu trắng, mặt ngoài in các chữ màu đen; 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong in các dòng kẻ màu đen, bên trong cả 03 gói giấy chứa chất bột cục màu trắng, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành là 100.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ qua sử dụng có gắn sim số 0373.449.811; 02 bơm tiêm chưa sử dụng. Tại chỗ, L khai các chất bột, cục màu trắng trong 03 gói là ma túy loại Heroine, L vừa mua của M để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của M các đồ vật: 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A10S có gắn sim số 0986.812.557; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 590.000 đồng. Đồng thời, tổ công tác đưa L và M về Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa để đấu tranh, làm rõ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa, L khai nhận: 03 gói ma túy bị Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là vừa mua của M với số tiền 600.000 đồng, mục đích L mua để sử dụng cho bản thân. M khai nguồn gốc số ma túy bán cho L và số ma túy bị thu giữ khi khám xét là mua của người đàn ông lạ mặt ở xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái với giá 800.000 đồng vào chiều ngày 27/8/2023.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Khắc M. Quá trình khám xét đã thu giữ tại chõng gạch ở khu vực chăn nuôi phía sau nhà M 02 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,270 gam, gồm: 01 gói giấy mặt ngoài in hoa tiết nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Thu tại phòng ngủ của M các đồ vật gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 127.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Trần Khắc M; 01 dao lam nhãn hiệu CROMA, đã cũ qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng bạc 02 mặt bị cháy xém; 01 mảnh giấy một mặt có in chữ màu đen; 01 mảnh giấy một mặt có dòng kẻ và số màu đen; 01 bật lửa gas màu xanh đã cũ, qua sử dụng.

Ngày 29/8/2023, Cơ quan CSĐT ra quyết định trưng cầu giám định các chất bột, cục màu trắng thu giữ của M và L. Tại bản Kết luận giám định số 1136/KL-KTHS ngày 04/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- *Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 03 gói giấy niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Hoàng L, gửi đến giám định có khối lượng là 0,157 gam; là ma túy; loại Heroine.*

- *Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy và 01 gói nilon niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét của Trần Khắc M gửi đến giám định có khối lượng là 0,270 gam; là ma túy; loại Heroine”.*

* *Heroine (hay Heroine, Diacetylmorphine): số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 08 năm 2022 của Chính phủ.*

Ngày 30/8/2023, Cơ quan CSĐT xét nghiệm ma túy đối với M và L, kết quả xét nghiệm cho thấy cả M và L đều dương tính với ma túy.

Sau khi có Kết luận giám định, ngày 06/9/2023 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh tạm giam với Trần Khắc M để điều tra về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 2, Điều 251 Bộ Luật hình sự và Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Hoàng L để điều tra về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Đồng thời, tiến hành điều tra làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/8/2023, do bản thân nghiện ma túy, M một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 19F1-140.18 từ nhà ra Quốc lộ 32C đi lên tỉnh Yên Bái mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến khu vực bến cát thuộc thôn Tiên Phong, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái thì M dừng lại tìm người bán ma túy để mua. Khoảng 25 phút sau, có một người đàn ông khoảng 45 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy, da ngăm đen, tóc cắt cua, dáng vẻ nhìn giống người nghiện đi bộ lại chỗ M đang đứng. Người đàn ông này chủ động làm quen với M, khi biết người này cũng nghiện ma túy M liền hỏi mua ma túy loại Heroine. Khi được hỏi người đàn ông này đồng ý bán, M đưa cho người này 800.000đ, người đàn ông cầm tiền của M rồi đi vào phía trong bến cát còn M đứng ngoài đường chờ. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho M một gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine rồi bỏ đi. Sau đó, M cất gói ma túy vào trong người rồi quay xe đi thẳng về nhà, M đi ra phía sau, vào khu vực chuồng chăn nuôi của gia đình, mở gói ma túy vừa mua được dùng dao lam cắt một phần ma túy nhỏ cho lên mảnh giấy bạc dùng bật lửa đốt hít vào cơ thể qua đường hô hấp. Sử dụng ma túy xong, phần ma túy còn lại M gói lại như cũ

cất giấu vào kẽ gạch tường chuồng gà mục đích để sử dụng và ai hỏi mua thì lấy ra dùng dao lam chia cắt gói vào mảnh giấy bán kiếm lời.

Trần Khắc M khai trong ngày 29/8/2023 đã bán trái phép ma túy Heroine cho Trần Hoàng L 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 8 giờ ngày 29/8/2023, khi M đang ở nhà thì L dùng điện thoại gắn sim số 0373.449.811 gọi điện thoại đến số 0986.812.557 của M hỏi mua một gói ma túy giá 200 ngàn đồng. M đồng ý, hẹn L đến đoạn đường bê tông phía sau nhà M để mua bán ma túy. Trao đổi với nhau xong, M đi ra khu vực chuồng chăn nuôi lấy gói ma túy để trong kẽ gạch tường chuồng gà ra, lấy một ít sử dụng bằng hình thức đốt hít ma túy trực tiếp vào cơ thể qua đường hô hấp. Sử dụng ma túy xong, M dùng dao lam cắt một phần nhỏ ma túy tương ứng với giá bán 200.000đồng cho vào mảnh giấy gói lại đúc vào túi quần để bán cho L, phần ma túy còn lại M cất giấu vào chỗ cũ rồi đi vào nhà chờ L đến.

Khoảng 20 phút sau, thấy L đã đến điểm hẹn, M đi ra đường gặp L. Tại đây, M lấy gói ma túy đúc trong người đưa cho L, L cầm gói ma túy và nói xin M bớt cho 20 ngàn đồng, M đồng ý, L lấy 180.000đồng trong túi quần đưa cho M. Sau khi mua bán ma túy xong, M cầm tiền đi về nhà còn L cầm gói ma túy vừa mua của M đi bộ về nhà. Ngay khi về nhà, L lấy gói ma túy vừa mua được pha hết vào bơm tiêm, rồi tiêm trực tiếp vào cơ thể qua đường tĩnh mạch.

Lần 2: Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày 29/8/2023, khi M đang ở nhà thì lại nhận được điện thoại của L, L bảo M bán cho 03 gói ma túy loại 200.000 đồng/gói. M đồng ý, bảo L đến địa điểm gặp nhau buổi sáng để giao dịch. Sau đó, M đi ra khu vực chuồng chăn nuôi lấy gói ma túy cất giấu trong kẽ gạch dùng dao lam cắt lấy ra 4 phần ma túy nhỏ tương đối bằng nhau mỗi phần tương ứng với giá bán 200.000đồng, phần ma túy còn lại M cất giấu vào chỗ cũ. Sau đó, M dùng 04 mảnh giấy gói từng phần ma túy vừa chia cắt thành 04 gói, cất giấu 01 gói ma túy vào lỗ gạch còn 03 gói ma túy M đúc vào túi quần. Chia ma túy xong, M đi vào nhà chờ L đến để bán ma túy cho L. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, L đi bộ đến địa điểm mua ma túy buổi sáng đứng chờ rồi gọi điện thoại cho M. M liền đi ra ngoài đường gặp L. Tại đây, L nói với M bớt cho 10.000đ, M đồng ý, L đưa cho M 590.000đ, M cầm tiền rồi đưa cho L 03 gói ma túy. Ngay khi cả hai vừa mua bán ma túy với nhau xong thì bị phát hiện, bắt giữ, thu giữ trong túi áo ngực của L 03 gói ma túy vừa mua của M, thu giữ trong túi quần M số tiền 590.000đồng là tiền vừa bán ma túy cho L. Cơ quan điều tra thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của M. Quá trình khám xét thu giữ 02 gói ma túy mà M cất giấu ở khu vực chuồng chăn nuôi và một số đồ vật, tài sản khác có liên quan như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra, M và L thừa nhận M đã 02 lần bán ma túy loại Heroine cho L vào ngày 29/8/2023. Ngoài ra, trước đó, M cũng đã nhiều lần lên địa bàn tỉnh Yên Bái mua ma túy của những người lạ mặt, về chia nhỏ để sử dụng cho bản thân

và bán cho L nhiều lần khác, nhưng cả L và M không nhớ cụ thể thời điểm và số tiền mua, bán, cả hai chỉ nhớ được 02 lần mua bán ma túy ngày 29/8/2023 như khai ở trên. Lời khai của M, L phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan CSĐT đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Về số tiền M và L mua ma túy đều là tiền do mình lao động mà có.

Đối với người đàn ông mà M khai đã bán ma túy cho M, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được người đàn ông này là ai, ở đâu. Vì vậy, Cơ quan CSĐT đã tách hành vi của người đàn ông này tiếp tục điều tra, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với lời khai của M và L về việc trước ngày 29/8/2023, M đã nhiều lần đến địa bàn tỉnh Yên Bái mua ma túy sau đó về chia nhỏ sử dụng cho bản thân và bán cho L, tuy nhiên cả hai không nhớ chính xác ngày, số lượng ma túy, số tiền mua bán, không có đủ cơ sở để xử lý M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và L về vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý M và L của những lần này.

Đối với hành vi M bán ma túy cho L vào khoảng 8 giờ ngày 29/8/2023, căn cứ vào lời khai của cả L và M, xác định chính xác M đã bán ma túy cho L, vì vậy M phải chịu trách nhiệm hình sự về lần bán ma túy cho L này. Do sau khi mua ma túy về, L đã sử dụng hết, không xác định được lượng ma túy L đã tàng trữ, không có căn cứ để xử lý L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của lần này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo L có bố mẹ đẻ là ông Trần Ngọc Đ và bà Đỗ Thị S đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước Hạng ba.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về vật chứng: Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 02 túi niêm phong mẫu vật của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117047 và ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117048, hoàn trả lại sau giám định; Các tài sản thu giữ của L gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam lưu hành 100.000 đồng là tiền do L lao động mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ qua sử dụng có gắn sim số 0373.449.811 là điện thoại L liên lạc cho M hỏi mua ma túy; 02 bơm tiêm là của L chuẩn bị để sử dụng ma túy. Các tài sản thu giữ của M gồm: 01 điện thoại di động Samsung GalaxyA10S có gắn sim số 0986.812.557 là điện thoại M dùng liên lạc bán ma túy cho L; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 817.000 đồng là tiền M bán ma túy cho L; 01 căn cước là của Trần Khắc M; 01 dao lam nhãn hiệu CROMA đã cũ, 01 mảnh giấy màu trắng bạc 02 mặt bị cháy xém,

01 mảnh giấy một mặt có in chữ màu đen, 01 mảnh giấy một mặt có dòng kẻ và số màu đen, 01 bật lửa gas màu xanh đã cũ, đây là các đồ vật M dùng để sử dụng ma túy và chia ma túy ra để bán.

Về điều kiện kinh tế: Các bị cáo hiện sinh sống cùng vợ và các con, ngoài các tài sản phục vụ sinh hoạt hàng ngày, không có tài sản riêng gì có giá trị. Bị cáo L là hộ nghèo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSHH, ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Trần Khắc M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Trần Hoàng L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Khắc M phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Trần Hoàng L tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Khắc M từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 29/8/2023.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 - BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L từ 18 đến 24 tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/8/2023 đến ngày 07/9/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi Thi hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo điều luật cho bị cáo M và bị cáo L.

Về vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 - BLHS; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ qua sử dụng của bị cáo L. 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A10S của bị cáo M.

Trả lại cho bị cáo L 100.000đ.

Trả lại cho bị cáo M 01 căn cước mang tên Trần Khắc M

Tịch thu của bị cáo M số tiền 717.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Đề nghị truy thu bị cáo M 53.000đ để sung quỹ nhà nước.

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117047 dán kín nguyên vẹn số 1136/KLGD-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, một mặt bì ghi “Trả lại 0,092 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định”. Một mặt của bì giấy có 04 loại chữ ký ghi rõ họ tên và đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 01 túi niêm phong ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117048, dán kín nguyên vẹn số 1136/KLGD-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, một mặt bì ghi “Trả lại 0,096 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định”. Một mặt của bì giấy có 04 loại chữ ký ghi rõ họ tên và đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 01 dao lam nhãn hiệu CROMA đã cũ, qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu xanh đã cũ qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng bạc hai mặt bị cháy xém; 02 mảnh giấy màu trắng (trong đó một mảnh giấy có in chữ màu đen và 01 mảnh giấy có in các dòng kẻ và số màu đen); 02 bơm tiêm chưa sử dụng; 01 thẻ sim số 0986.812.557 và thẻ sim số 0373.449. 811.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 19F1-140.18 M sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy vào ngày 27/8/2023, quá trình Điều tra đã làm rõ chiếc xe trên là tài sản chung của cả gia đình dùng để làm phương tiện đi lại Cơ quan điều tra không thu giữ do đó đề nghị không đặt ra giải quyết.

Về án phí:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (Đối với bị cáo Trần Khắc M) và điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (Đối với bị cáo Trần Hoàng L).

Đề nghị buộc bị cáo Trần Khắc M phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Trần Hoàng L do là hộ nghèo.

Tại phiên tòa các bị cáo hoàn toàn thừa nhận đã có hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng, không có lời bào chữa nào khác và xin HĐXX xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo L nhất trí với bản cáo trạng của đại diện viện kiểm sát nhân dân, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ đã nêu và xác định bị cáo L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ và xem xét đến hoàn cảnh gia đình để áp dụng các quy định của pháp luật xử cho bị cáo với mức án thấp nhất so với mức đề xuất của

Kiểm sát viên đề nghị và đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo L và người chứng kiến trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Khắc M và Trần Hoàng L đều khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 29/8/2023 tại đoạn đường dân sinh thuộc khu 7, xã X, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa bắt quả tang Trần Khắc M đang có hành vi bán trái phép 0,157 gam ma túy, loại Heroine với giá 600.000 đồng cho Trần Hoàng L, khi vừa mua bán xong, L đang tàng trữ số ma túy trên thì bị bắt quả tang. Trước đó, vào khoảng 8 giờ ngày 29/8/2023, M cũng đã bán cho L 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, L đem về sử dụng hết cho bản thân. Khám xét nơi ở của M, Cơ quan CSĐT phát hiện M tàng trữ 0,270 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để bán cho người sử dụng, nhưng chưa kịp bán. Nguồn gốc ma túy M có được để bán cho L 02 lần trong ngày 29/8/2023 và tàng trữ tại nơi ở của mình nhằm để bán là do ngày 27/8/2023, M mua của một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy loại Heroine với giá 800.000 đồng ở khu vực bến cát thuộc thôn Tiền Phong, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi mua được ma túy, M đem về chia nhỏ số ma túy trên thành nhiều phần, vừa sử dụng cho bản thân, vừa bán cho người có nhu cầu sử dụng để kiếm lời.

Trước ngày 29/8/2023, M đã nhiều lần đến địa bàn tỉnh Yên Bái mua ma túy sau đó về chia nhỏ sử dụng cho bản thân và bán cho L, tuy nhiên cả M và L

không nhớ chính xác ngày, số lượng ma túy, số tiền mua bán. Vì vậy, không có đủ cơ sở để xử lý M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của những lần này. Đối với hành vi M bán ma túy cho L vào khoảng 8 giờ ngày 29/8/2023, căn cứ vào lời khai của cả L và M, xác định chính xác M đã bán ma túy cho L, vì vậy M phải chịu trách nhiệm hình sự về lần bán ma túy cho L này. Sau khi mua ma túy về, L đã sử dụng hết, không xác định được lượng ma túy L đã tàng trữ. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của lần này.

Hành vi phạm tội như đã nêu trên của bị cáo M đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251- Bộ luật Hình sự. Bị cáo L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên; ...”.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Cáo trạng của VKSND huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Khắc M và bị cáo Trần Hoàng L về tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, khách thể của tội phạm này là xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi, chất ma túy. Trước thực trạng xã hội loại tội phạm này đã gây ra những hậu quả vô cùng nguy hiểm cho toàn xã hội, gây nên sự tổn thương mất mát rất nghiêm trọng về sức khỏe, tính mạng, tài sản, hạnh phúc của gia đình trong hiện tại cũng như tương lai, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và đe dọa tới sự tồn tại và phát triển của giống nòi, hành vi phạm tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự quản lý giáo dục của gia đình và toàn xã hội. Đây chính là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác.

Xét về nhân thân: Đối với bị cáo Trần Khắc M mặc dù chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo không chịu khó làm ăn chân chính, lại muốn có tiền tiêu sài cá nhân, do đó chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự khai báo ra hành vi phạm tội trước đó, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 - BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Đối với bị cáo Trần Hoàng L cũng chưa có tiền án, tiền sự, nhưng chỉ vì thích đua đòi, chơi bời, muốn thỏa mãn bản thân nên đã lao sâu vào con đường nghiện hút ma túy, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS, ngoài ra bị cáo đều có bố mẹ đẻ là ông Trần Ngọc Đ và bà Đỗ Thị S có công với Nhà nước và đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước Hạng ba, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 - BLHS, bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, nên vụ án cần phải được đưa ra xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật, cần phải áp dụng một hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, để các bị cáo thấy được ngoài sự khoan hồng của pháp luật ra còn có sự trừng phạt đối với những người lười lao động, không chịu tu dưỡng bản thân để cải tạo trở thành người lương thiện mà lao sâu vào con đường nghiện hút ma túy, đồng thời làm những việc bất hợp pháp dẫn đến phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: *Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 - BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

Nhưng xét thấy hiện nay các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có chức vụ gì nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung theo quy định của điều luật cho các bị cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông mà M khai đã bán ma túy cho M, quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được người đàn ông này là ai. Cơ quan CSĐT đã tách hành vi của người đàn ông này để tiếp tục điều tra, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với những hành vi trước ngày 29/8/2023, M đã nhiều lần đến địa bàn

tỉnh Yên Bái mua ma túy sau đó về chia nhỏ sử dụng cho bản thân và bán cho L, tuy nhiên cả hai không nhớ chính xác ngày, số lượng ma túy, số tiền mua bán, nên không có đủ cơ sở để xử lý M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và L về vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý M và L của những lần này là phù hợp.

Đối với hành vi M bán ma túy cho L vào khoảng 8 giờ ngày 29/8/2023, căn cứ vào lời khai của cả L và M, xác định chính xác M đã bán ma túy cho L, vì vậy M phải chịu trách nhiệm hình sự về lần bán ma túy cho L này. Do sau khi mua ma túy về, L đã sử dụng hết, không xác định được lượng ma túy L đã tàng trữ, không có căn cứ để xử lý L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của lần này là phù hợp.

Tại phiên tòa hôm nay trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo L cũng nhận thức rõ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng, không có lời bào chữa, tranh luận gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo L. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo L là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ qua sử dụng thu giữ của bị cáo L và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A10S màu đen đã cũ qua sử dụng màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí thu giữ của bị cáo M là phương tiện liên lạc phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 717.000đ thu của bị cáo M là do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 100.000đ thu của bị cáo L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L là phù hợp.

Đối với số tiền 53.000đ bị cáo M bán ma túy cho L mà có, M đã tiêu sài cá nhân nên cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Trần Khắc M thu giữ của bị cáo M, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 19F1-140.18 bị cáo M sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy về để bán kiếm lời vào ngày 27/8/2023, tuy nhiên quá trình Điều tra đã làm rõ chiếc xe trên là tài sản chung của cả gia đình dùng để làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp.

Các vật chứng còn lại gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117047 dán kín nguyên vẹn số 1136/KLGD-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, một mặt bì ghi “Trả lại 0,092 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn

bộ bao gói gửi đến giám định”. Một mặt của bì giấy có 04 loại chữ ký ghi rõ họ tên và đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 01 túi niêm phong ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117048, dán kín nguyên vẹn số 1136/KLGD-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, một mặt bì ghi “Trả lại 0,096 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định”. Một mặt của bì giấy có 04 loại chữ ký ghi rõ họ tên và đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 01 dao lam nhãn hiệu CROMA đã cũ, qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu xanh đã cũ qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng bạc hai mặt bị cháy xém; 02 mảnh giấy màu trắng (trong đó một mảnh giấy có in chữ màu đen và 01 mảnh giấy có in các dòng kẻ và số màu đen); 02 bơm tiêm chưa sử dụng; 01 thẻ sim số 0986.812.557 và 01 thẻ sim số 0373.449. 811 đều là hàng cấm và là công cụ, dụng cụ liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị Cáo L là hộ nghèo nên HĐXX miễn toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo L có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 - BLHS (Đối với bị cáo Trần Khắc M).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 - BLHS (Đối với bị cáo Trần Hoàng L).

Căn cứ vào 1 Điều 47 - BLHS; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội (Đối với bị cáo Trần Khắc M).

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (Đối với bị cáo Trần Hoàng L).

[2] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Khắc M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

[3] Về hình phạt chính:

Xö ph¹t: Bị cáo Trần Khắc M 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 29/8/2023.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng L 18 (Mười tám) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 29/8/2023 đến ngày 07/9/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi Thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật cho bị cáo Trần Khắc M và bị cáo Trần Hoàng L.

[2] Về vật chứng:

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Trần Hoàng L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đã cũ qua sử dụng.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Trần Khắc M 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A10S màu đen đã cũ, qua sử dụng màn hình bị nứt vỡ tại nhiều vị trí.

Tịch thu của bị cáo Trần Khắc M số tiền 717.000đ (Bảy trăm mười bảy nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Trần Khắc M 53.000đ (Năm mươi ba nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Trần Hoàng L 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Trần Khắc M 01 căn cước công dân mang tên Trần Khắc M.

Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117047 dán kín nguyên vẹn số 1136/KLGD-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, một mặt bì ghi “Trả lại 0,092 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định”. Một mặt của bì giấy có 04 loại chữ ký ghi rõ họ tên và đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán bên trong có 0,092 gam chất bột cục màu trắng hoàn lại sau giám định.

01 túi niêm phong ký hiệu PS3, Mã số: PS3A 117048, dán kín nguyên vẹn số 1136/KLGD-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, một mặt bì ghi “Trả lại 0,096 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định”. Một mặt của bì giấy có 04 loại chữ ký ghi rõ họ tên và đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán, bên trong có 0,096 gam chất bột cục màu trắng hoàn lại sau giám định; 01 dao lam nhãn hiệu CROMA đã cũ, qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu xanh đã cũ qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng bạc hai mặt bị cháy xém; 02 mảnh giấy màu trắng (trong đó một mảnh giấy có in chữ màu đen và 01 mảnh giấy có in các dòng kẻ màu đen); 02 bơm tiêm chưa sử dụng; 01 thẻ sim số 0986.812.557 và 01 thẻ sim số 0373.449. 811.

(Các vật chứng có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ).

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Trần khắc M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Hoàng L.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật THADS, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo L (đều có mặt) được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hạ Hòa;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT - CA huyện Hạ Hòa;
- UBND xã X;
- Sở tư pháp;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS -VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hưng Thủy